**TIẾT 36 – BÀI 2: THỨ TỰ TRONG TẬP HỢP SỐ NGUYÊN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**Sau khi học xong bài này HS

***-*** Nhận biết được thứ tự trong tập hợp số nguyên.

**2. Năng lực**

**- Năng lực riêng:**+ So sánh được hai số nguyên.

+ Vận dụng được việc sắp thứ tự các số nguyên trong các môn học hoặc trong một số tình huống thực tiễn.

**- Năng lực chung:** Năng lực tư duy và lập luận toán học; mô hình hóa toán học; năng lực giao tiếp toán học.

**3. Phẩm chất**

**- Phẩm chất:** Bồi dưỡng hứng thú học tập, ý thức làm việc nhóm, ý thức tìm tòi, khám phá và sáng tạo cho HS => độc lập, tự tin và tự chủ.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1 - GV:** SGK, Tài liệu giáo án, giáo án ppt

**2 - HS** : Đồ dùng học tập; SGK.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (MỞ ĐẦU)**  **Mục tiêu:**- Gây sự chú ý của HS vào chủ đề bài học.  - HS hình thành nhu cầu so sánh hai số nguyên.  **Sản phẩm:** Từ bài toánHS vận dụng kiến thức để trả lời câu hỏi GV đưa ra.  **Tổ chức thực hiện:** HS quan sát SGK, hình ảnh trên màn chiếu . | | |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** | **NỘI DUNG** |
| - GV chiếu Slide hoặc cho HS quan sát SGK đọc và trả lời câu hỏi phần **HĐKĐ1** trong SGK:  “Nhiệt độ trung bình trong tháng Một tại hai địa điểm: Vostok ( Vô –xtốc) và Ottawa ( Ốt - ta - oa) lần lượt là -31oC và -7oC. Theo em, trong tháng Một, nơi nào lạnh hơn?”  GV gọi một số HS trả lời, HS khác nhận xét, bổ sung.  GV đánh giá kết quả của HS, trên cơ sở đó dẫn dắt HS vào bài học mới: “ Làm thế nào để so sánh số nguyên âm?” | HS trao đổi, thảo luận hoàn thành câu hỏi.  HS khác nhận xét, bổ sung. |  |
| **B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**  **Hoạt động 1: So sánh hai số nguyên**  **Mục tiêu:**  - Tìm hiểu về biểu diễn các số trên trục số và biết so sánh hai số nguyên qua vị trí điểm biểu diễn của chúng trên trục số.  - Luyện kĩ năng so sánh hai số nguyên và vận dụng quy tắc so sánh hai số nguyên vào tình huống thực tế.  **Sản phẩm:**  HS nắm vững kiến thức, kết quả của HS  **Tổ chức thực hiện:** HS quan sát SGK,tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu của GV. | | |
| - GV vẽ hình, nhắc lại kiến thức cũ và dẫn dắt:  Cho hai số tự nhiên a và b. Ta đã biết trên tia số nếu điểm a nằm trước điểm b thì a < b. Đối với số nguyên, điều đó còn đúng hay không?  - GV vẽ hình, giảng và phân tích về trục số biểu diễn tập hợp các số nguyên.  - GV cho một vài HS đọc nội dung kiến thức trong SGK.  - GV cho HS đọc hiểu Ví dụ 1.  - GV lưu ý cho HS phần Nhận xét như trong SGK.  - GV yêu cầu HS vận dụng quy tắc so sánh hoàn thành phần **Thực hành.**  - GV cho HS trao đổi, thảo luận hoàn thành **Vận dụng 1**.  - GV: quan sát và trợ giúp HS.  **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**  - HS: Lắng nghe, ghi chú, phát biểu  - HS nhận xét, bổ sung cho nhau.  GV đánh giá quá trình học tập và chốt kiến thức. | HS đọc nội dung kiến thức trong SGK.  HS đọc hiểu Ví dụ 1.  HS phần Nhận xét như trong SGK.  HS vận dụng quy tắc so sánh hoàn thành phần **Thực hành.**  HS trao đổi, thảo luận hoàn thành **Vận dụng 1**.  - HS: Lắng nghe, ghi chú, phát biểu  - HS nhận xét, bổ sung cho nhau.  - HS quan sát SGK, chú ý lắng nghe và hoàn thành theo yêu cầu của GV | **1. So sánh hai số nguyên**  **HĐKP1:**  Trong tháng Một, Ottawa lạnh hơn. Bởi vì – 37 < - 7 (nhiệt độ ở Ottawa là – 37 oC thấp hơn nhiệt độ ở Vostok là – 7oC.  => **Khi biểu diễn hai số nguyên a, b trên trục số nằm ngang, nếu điểm a nằm bên trái điểm b thì ta nói a nhỏ hơn b hoặc b lớn hơn a và ghi là: a < b hoặc b > a.**  b  a  0  *\* Nhận xét*:  - Mọi số nguyên dương đều lớn hơn số 0.  - Mọi số nguyên âm đều nhỏ hơn số 0.  - Mọi số nguyên âm đều nhỏ hơn bất kì số nguyên dương nào.  - Với hai số nguyên âm, số nào có số đối lớn hơn thì số đó nhỏ hơn.  **Thực hành:**  a) – 10 < - 9; b) 2 > - 15; c) 0 > - 3  **Vận dụng 1:**  Trong ba số nguyên đã cho thì:  a là số nguyên dương; b là số nguyên âm  c bằng 0. |
| **Hoạt động 2: Thứ tự trong tập hợp số nguyên**  **Mục tiêu:** - Luyện kĩ năng so sánh hai số nguyên và vận dụng kĩ năng so sánh số nguyên âm vào một tình huống thực tế.  **Sản phẩm:** HS nắm vững kiến thức, kết quả của HS  **Tổ chức thực hiện:** HS quan sát SGK và tìm hiểu nội dung kiến thức theo yêu cầu | | |
| - GV yêu cầu HS đọc, trao đổi và làm **HĐKP2.**  - GV phân tích và cho HS đọc hiểu và trình bày lại *Ví dụ 2.*  - GV cho HS trao đổi, hoàn thành **Vận dụng 2.**  -GV : kiểm tra, chữa và nêu kết quả.  **-** GV nhận xét, đánh giá về thái độ, quá trình làm việc, kết quả hoạt động và chốt kiến thức. | HS đọc, trao đổi và làm **HĐKP2.**  HS đọc hiểu và trình bày lại *Ví dụ 2.*  HS trao đổi, hoàn thành **Vận dụng 2**  - HS chú ý lắng nghe, hoàn thành các yêu cầu dưới sự hướng dẫn của GV.  **-** HS giơ tay phát biểu và trình bày miệng tại chỗ; HS khác nhận xét, bổ sung. | **2. Tập hợp số nguyên**  **\* HĐKP2:**  Thứ tự tăng dần của các số: - 5 < - 2 < 0 < 2 < 4.  *Ví dụ 2:* Năm 2560 TCN viết dưới dạng số nguyên là -2560  Năm 2018 viết dưới dạng số nguyên là 2018.  Có: -2560 < 2018  => Công trình xây dựng kim tự tháp Kheops, Ai Cập được hoàn thành trước.  **Vận dụng 2:** Vì: - 180 (m) > - 1 000 (m) > - 4 000 (m) > - 6 000 (m)  Nên ta sắp xếp các sinh vật biển theo thứ tự giảm dần của độ cao của môi trường sống như sau: Cá cờ xanh (Blue marlin); Cá hố (Ribbon fish); Cá đèn (Lantern fish); Sao biển (Brittle fish). |
| **C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP**  **Mục tiêu:** Học sinh củng cố lại kiến thức thông qua một số bài tập.  **Sản phẩm:** Kết quả của HS.  **Tổ chức thực hiện:** HS dựa vào kiến thức đã học vận dụng làm BT | | |
| - *GV yêu cầu HS hoàn thành các bài tập bài 1 ;2 ; 3 ; 4  ( SGK – tr58)*  **-** *GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.* | *- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận và hoàn thành vở.*  - HS làm việc cá nhân  - Trình bày bài làm khi GV yêu cầu.  +HS: nhận xét và bổ sung cho nhau. | **Bài 1 :** a) 6**>** 5; b) – 5 **<** 0; c) – 6 **<** 5; d) – 8 **<** -6; e) 3 **>** - 10  g) – 2 **>** - 5.  **Bài 2:**Số đối của –**5** là **5**; Số đối của –**4** là **4**.  Số đối của **– 1** là **1**; Số đối của **0** là **0**; Số đối của **10** là **– 10**.  Số đối của **– 2 021** là **2** **021**.  **Bài 3:**Sắp xếp theo thứ tự tăng dần: - 8 < - 6 < - 4 < - 2 < 0 < 2 < 4 < 6 < 8.  Biểu diễn trên trục số:    **Bài 4: a)** A = {- 3; - 2}; **b)** B = {- 1; 0; 1; 2}  **c)** C = {- 2; -1}; **d)** D = {0; 1; 2; 3; 4; 5} |
| **D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG**  **Mục tiêu:** Học sinh thực hiện làm bài tập vận dụng để nắm vững kiến thức  **Sản phẩm:** Kết quả của HS.  **Tổ chức thực hiện: Nội dung:** HS dựa vào kiến thức, làm các bài tập vận dụng. | | |
| - *GV yêu cầu HS hoàn thành các bài tập* ***bài 5*** *( SGK – tr56)*  *- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.* | *- HS tiếp nhận nhiệm vụ, thảo luận, hoàn thành vở và trình bày.* | **Bài 5:**  Sắp xếp theo thứ tự từ thấp đến cao nhiệt độ như sau: –51 oC < -15 oC < –2 oC < 8 oC < 12 oC.  Vậy các địa điểm có nhiệt độ theo thứ tự từ thấp đến cao lần lượt là: Alaska (A-la-xca); New York (Niu Oóc); Montana (Mon– ta–na); Florida (Phlo-ra-đa); Hawaii (Ha–oai). |

**\* HƯỚNG DẪN TỰ HỌC.**

**a/Bài vừa học :**- Ghi nhớ kiến thức đã học.

- Vận dụng hoàn thành các bài tập: **2+ 4** (SBT- tr 49).

**b/Bài sắp học:** “ **Phép cộng và phép trừ số nguyên**”.